

TTĐT

**BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 143 /BC-BĐMDN

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2016

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: C
Ngày: 29/7

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước 7 tháng đầu năm 2016
và thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020**

Kính gửi:

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ,
- Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp báo cáo tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN) 7 tháng đầu năm 2016 và thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, như sau:

I. Tình hình thực hiện tái cơ cấu DNNN

1. Về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách

Theo Chương trình công tác năm 2016, các Bộ phải trình đề Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 23 Nghị định, Quyết định và Đề án thuộc lĩnh vực sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp. Trong đó, 7 tháng đầu năm 2016, các Bộ phải trình 18 văn bản quy phạm pháp luật và Đề án. Đến ngày 29/7/2016 các Bộ đã trình 10 văn bản, còn 8 văn bản, đề án vẫn chưa trình, cụ thể: Bộ Kế hoạch và Đầu tư còn 4 văn bản và đề án, Bộ Tài chính 2 văn bản, Bộ Quốc phòng 1 văn bản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 văn bản (Phụ lục I kèm theo).

2. Kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước

a) Về sắp xếp, cổ phần hóa DNNN

Đến ngày 28/6/2016, cả nước đã cổ phần hóa 39 DNNN và 2 đơn vị sự nghiệp công lập (Phụ lục II). Trong đó có 6 Tổng công ty nhà nước: Máy và Thiết bị công nghiệp, Máy động lực và Máy nông nghiệp, Tư vấn Xây dựng Việt Nam, Lâm nghiệp Việt Nam, Vật tư nông nghiệp và 36. Ngoài ra, đã thực hiện sắp xếp theo các hình thức khác đối với 12 doanh nghiệp: giải thể 9 doanh nghiệp, phá sản 1 doanh nghiệp, bán 1 doanh nghiệp.

b) Về thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Trong 7 tháng đầu năm 2016 (tính đến ngày 28/7/2016), trong cả nước có Tập đoàn Viễn thông Quân đội, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước,

Tổng công ty Lương thực miền Bắc và Hà Nội đã thực hiện bán phần vốn nhà nước không cần nắm giữ tại doanh nghiệp khác với tổng giá trị theo sổ sách là 907,7 tỷ đồng, thu về 2.830,4 tỷ đồng (Phụ lục III).

3. Về triển khai thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

a) Về ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện

Để triển khai thực hiện Nghị định này, theo kế hoạch đề ra, đến hết năm 2015 cần ban hành 14 văn bản hướng dẫn. Đến nay đã ban hành được 11 văn bản hướng dẫn, còn 3 văn bản chưa được ban hành, trong đó 2 văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 1 văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Việc thẩm định và phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp của các Bộ, địa phương

Cả nước có 49 đơn vị gồm: 43 địa phương, Bộ Quốc phòng, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, 4 Tổng công ty (Giấy, Lâm nghiệp, Chè, Cà phê) có quản lý các nông, lâm trường, thuộc đối tượng phải xây dựng phương án sắp xếp, đổi mới theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ. Đến nay, việc thẩm định, phê duyệt các phương án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp nêu trên đã cơ bản hoàn thành, cụ thể như sau:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị phê duyệt phương án tổng thể của 48 đơn vị, gồm 246 doanh nghiệp (102 công ty nông nghiệp, 144 công ty lâm nghiệp). Trong đó: Nhà nước giữ 100% vốn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh 13 doanh nghiệp; Nhà nước giữ 100% vốn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích đối 57 doanh nghiệp; chuyển thành công ty cổ phần 99 doanh nghiệp; chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên trở lên là 27 doanh nghiệp; chuyển 4 đơn vị thành đơn vị sự nghiệp (Ban quản lý rừng); giải thể 28 doanh nghiệp; chưa xác định được mô hình chuyển đổi 2 nông trường do chưa giải quyết được vướng mắc về tài chính (Nông trường Sông Hậu và Nông trường Cờ Đỏ của thành phố Cần Thơ).

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án của 45 đơn vị, gồm 238 doanh nghiệp (102 công ty nông nghiệp, 144 công ty lâm nghiệp). Trong đó: Nhà nước giữ 100% vốn để sản xuất, kinh doanh 14 công ty; Nhà nước giữ 100% vốn để thực hiện nhiệm vụ công ích 58 công ty; cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ 59 công ty và dưới 50% vốn điều lệ 42 công ty; chuyển thành công ty TNHH hai thành viên 36 công ty; chuyển thành Ban quản lý rừng phòng hộ 4 công ty; giải thể 25 công ty.

3 địa phương gồm: TP.Hồ Chí Minh, Sơn La, Cần Thơ đã có phương án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định nhưng chưa hoàn thiện

phương án trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hiện còn Thành phố Hà Nội chưa gửi Phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp để thẩm định.

c) Về rà soát và xây dựng phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp

Theo phương án sắp xếp tổng thể của các đơn vị đã được thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tổng diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp thuộc các đơn vị này quản lý là 2.376.431,53 ha (tổng diện tích đất của tất cả các công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý khoảng 2.389.812,70 ha).

- Dự kiến tiếp tục giữ lại để sản xuất kinh doanh là: 1.932.243,25 ha.

- Dự kiến giao về địa phương quản lý là: 450.969,78 ha.

đ) Ngày 14/7/2016, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ - Trưởng ban đã chủ trì Hội nghị Sơ kết công tác sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp năm 2015 - 2016, nhiệm vụ và giải pháp đến năm 2020 do Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức. Hội nghị đã đánh giá kết quả thực hiện năm 2015 - 2016, những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai và nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn tới. Sau Hội nghị đã ban hành Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ.

II. Về triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức quán triệt và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện Nghị quyết. Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã có văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) để chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP.

Đến ngày 29/7/2016 có 15 bộ, cơ quan ngang bộ, 30 địa phương và VCCI đã ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP. UBND một số tỉnh, thành phố như: Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bến Tre, ... đã tổ chức gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp để lắng nghe và giải quyết các kiến nghị cho doanh nghiệp; thành lập và công khai đường dây nóng hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp.

Ngoài TP.Hồ Chí Minh và Hà Nội đã ký cam kết với VCCI tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp năm 2016, UBND các tỉnh: Thanh Hóa, Quảng Ninh, Lâm Đồng, Hòa Bình đã tổ chức ký cam kết với VCCI về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã thống nhất với VCCI sẽ tổ chức ký cam kết với các địa phương còn lại theo từng cụm Bắc, Trung, Nam (khoảng 20 địa phương/cụm) để bảo đảm

hiệu quả, tiết kiệm. Ban Chỉ đạo và VCCI sẽ thống nhất nội dung cam kết và lộ trình thực hiện để hoàn thành việc ký kết trong quý III/2016.

Từ sau Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp đến nay, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã nhận được 78 đơn, thư kiến nghị của các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp và VCCI gửi Thủ tướng Chính phủ (tháng 5: 23 kiến nghị, tháng 6: 47 kiến nghị, tháng 7: 8 kiến nghị). Những kiến nghị chủ yếu liên quan đến các lĩnh vực: thuế, hải quan, thanh tra, kiểm tra, dự án xây dựng, bất động sản, đầu tư, cấp phép, vốn điều lệ của ngân hàng và xử lý các tranh chấp dân sự, sai phạm trong điều hành, quản lý doanh nghiệp,... Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ đã chuyển các đơn thư kiến nghị nêu trên đến các Bộ, cơ quan xử lý theo thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện; đồng thời chuyển VCCI, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để theo dõi, công khai kết quả xử lý của các Bộ, cơ quan. Đến nay có 20 cơ quan có văn bản trả lời 18 kiến nghị của doanh nghiệp.

Trong tháng 7/2016 Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và VCCI chủ trì các Hội thảo lấy ý kiến cộng đồng doanh nghiệp về Dự án Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật về đầu tư, kinh doanh.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2016, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã chủ động phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan chủ trì) và VCCI chuẩn bị báo cáo Chính phủ. Nội dung báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết, đánh giá kết quả ban đầu, những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai và kiến nghị, đề xuất.

III. Nhiệm vụ tháng 8/2016

a) Tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và ban hành đúng tiến độ các cơ chế chính sách về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự thảo: Nghị định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu; Quyết định về chính sách đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, thu hút và khuyến khích đầu tư, đơn giá sản xuất và cung ứng sản phẩm công ích để làm căn cứ giao kế hoạch, đặt hàng nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp và các Đề án: Rà soát, đánh giá môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ và đề xuất các giải pháp thực hiện đến năm 2020; Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Các Bộ Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, trình Chính phủ dự thảo Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước được giao quản lý và các Nghị định về Quy chế quản lý

tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Quốc gia.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh; Hướng dẫn cơ chế hợp đồng, thanh toán đối với các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

- Thẩm tra, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội Dự án Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thẩm tra, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí, danh mục phân loại DNNN; tiêu chí, phân loại đơn vị sự nghiệp công lập; các nghị định về điều lệ tổ chức và hoạt động của các tập đoàn, tổng công ty: Dầu khí, Điện lực, Công nghiệp Than - Khoáng sản, Hóa chất, Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Đường sắt.

b) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, tổ chức các đoàn kiểm tra các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong việc thực hiện phương án sắp xếp, tái cơ cấu DNNN và công ty nông, lâm nghiệp đã được phê duyệt.

c) Theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

d) Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác đổi mới, sắp xếp, tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2015, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2016 - 2020.

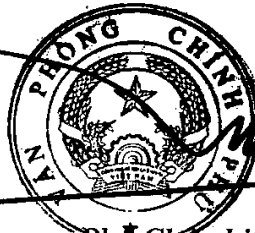
đ) Tổ chức cuộc gặp gỡ của Thủ tướng Chính phủ với Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp kính báo cáo./

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, PCN Lê Mạnh Hà, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, ĐMDN;
- Lưu: VT, ĐMDN (3) *16*

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Phó Chủ nhiệm VPCP
Lê Mạnh Hà



Phụ lục I

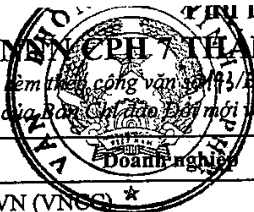
TÌNH HÌNH XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ ĐỔI MỚI TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ TÀI CƠ CẤU DNNN NĂM 2016
(Ban hành kèm theo công văn số 143/BC-BĐMDN ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)

Stt	Tên Nghị định, Quyết định, Đề án	Cơ quan soạn thảo	Thời gian phải trình	Tình hình thực hiện
1	Đề án xây dựng khung pháp lý về quản lý và giám sát các tập đoàn tài chính Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 3/2016	PTTg cho phép rút khỏi CTCT
2	Quyết định của TTg CP về chính sách đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 3/2016	Chưa trình
3	Nghị định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu (thay thế NĐ số 99/2012/NĐ-CP, NĐ về Quy chế giám sát việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của CSH NN đối với DNNN, NĐ số 115/2014/NĐ-CP)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2016	Chưa trình
4	Đề án rà soát, đánh giá môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của các DN trong lĩnh vực dịch vụ và đề xuất các giải pháp thực hiện đến năm 2020	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2016	Chưa trình
5	Quyết định của Thủ tướng CP về tiêu chí, phân loại đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)
6	Nghị định thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của CP về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2016	Điều chỉnh thời hạn trình vào tháng 9/2016
7	Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6/2016	Chưa trình
8	Nghị định sửa đổi, bổ sung NĐ số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của TCT Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước	Bộ Tài chính	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)
9	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (thay thế Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ)	Bộ Tài chính	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)
10	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí VN (thay thế Nghị định số 149/2013/NĐ-CP ngày 31/10/2013 của CP)	Bộ Công Thương	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)
11	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực VN (thay thế Nghị định số 205/2013/NĐ-CP ngày 6/12/2013 của CP)	Bộ Công Thương	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)

12	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản VN (thay thế Nghị định số 212/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của CP)	Bộ Công Thương	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)
13	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Hóa chất VN (thay thế Nghị định số 190/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của CP)	Bộ Công Thương	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 7/2016 (đang xử lý theo quy trình)
14	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông quân đội (thay thế Nghị định 101/2014/NĐ-CP ngày 07/11/2014 của CP)	Bộ Quốc phòng	Tháng 6/2016	Chưa trình
15	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc (thay thế Nghị định số 12/2014/NĐ-CP ngày 25/2/2014 của Chính phủ)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 6/2016	Chưa trình
16	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (thay thế Nghị định số 175/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 và Nghị định số 69/2015/QĐ-TTg ngày 16/08/2015 của CP)	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 6/2016	Đã trình tháng 6/2016 (PTTg đã có ý kiến chỉ đạo hoàn thiện lại)
17	Nghị định về Quy chế quản lý tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam (thay thế Nghị định số 82/2014/NĐ-CP ngày 25/8/2015)	Bộ Tài chính	Tháng 6/2016	Chưa trình
18	Dự án Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 7/2016	Bộ đã có văn bản trình
19	Nghị định về Quy chế quản lý tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thay thế Nghị định số 06/2015/NĐ-CP ngày 13/01/2015)	Bộ Tài chính	Tháng 7/2016	Chưa trình
20	Nghị định về thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với Tập đoàn Viễn thông quân đội giai đoạn 2016-2020	Bộ Lao động - TB&XH	Tháng 7/2016	Đã trình tháng 3/2016 (đang trình TTg để ký ban hành)
21	Nghị định về vấn đề thành lập, tổ chức lại, quản trị của DNNN và DN có một phần vốn góp của Nhà nước (thay thế NĐ số 69/2014/NĐ-CP, QĐ số 35/2013/QĐ-TTg, QĐ số 74/2013/QĐ-TTg, NĐ số 128/2014/NĐ-CP)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 9/2016	
22	Nghị định thay thế NĐ số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011, NĐ số 189/2013/NĐ-CP và NĐ số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần	Bộ Tài chính	Tháng 11/2016	
23	Quyết định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Quyết định số 601/QĐ-TTg ngày 17/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Tài chính	Tháng 11/2016	
24	Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12/2016	

PHỤ LỤC II
DMNĐ/CPH 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

(Ban hành kèm theo công văn số 113/BC-BĐMDN ngày 29 tháng 7 năm 2016
của Ban Chỉ đạo Đầu tư mới và Phát triển doanh nghiệp)



STT		Đơn vị chủ quản
1	Cty mẹ: TCT Tư vấn XD VN (VNSC)	Bộ Xây dựng
2	Cty TNHH MTV PT nhà Khánh Hòa (Sông Đà)	Bộ Xây dựng
3	Công ty TNHH MTV 711 - Tổng công ty 15,	Bộ Quốc phòng
4	Công ty TNHH MTV 28.1 - Tổng công ty 28,	Bộ Quốc phòng
5	Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn - Tổng công ty Hợp tác kinh tế,	Bộ Quốc phòng
6	Công ty TNHH MTV ICD Tân cảng Sóng Thần - Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn,	Bộ Quốc phòng
7	Công ty mẹ Tổng công ty 36;	Bộ Quốc phòng
8	Cty TNHH MTV BOT 36,71 (TCT 36)	Bộ Quốc phòng
9	Công ty mẹ: TCT Máy và Thiết bị CN	Bộ Công Thương
10	Công ty Cơ khí Hà Nội (TCT Máy và TB CN)	Bộ Công Thương
11	Công ty Cơ khí Quang Trung (TCT Máy và TB CN)	Bộ Công Thương
12	Công ty XNK sản phẩm cơ khí (TCT Máy và TB CN)	Bộ Công Thương
13	Công ty XNK thiết bị toàn bộ và kỹ thuật (TCT Máy và TB CN)	Bộ Công Thương
14	Công ty mẹ: TCT Máy ĐL và máy NN	Bộ Công Thương
15	Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo (TCT Máy ĐL)	Bộ Công Thương
16	Công ty Diezel Sông Công (TCT Máy ĐL)	Bộ Công Thương
17	Công ty Máy kéo và máy nông nghiệp (TCT Máy ĐL)	Bộ Công Thương
18	Công ty Động cơ và Máy nông nghiệp MN (TCT Máy ĐL)	Bộ Công Thương
19	Công ty Mẹ: TCT Lâm nghiệp VN	Bộ NN&PTNT
20	Công ty lâm nghiệp Đình Lập (TCT Lâm nghiệp VN)	Bộ NN&PTNT
21	Công ty lâm nghiệp Lộc Bình (TCT Lâm nghiệp VN)	Bộ NN&PTNT
22	Cty lâm nghiệp Ba Tơ (TCT Lâm nghiệp VN)	Bộ NN&PTNT
23	Cty lâm nghiệp La Ngà - Đồng Nai (TCT Lâm nghiệp VN)	Bộ NN&PTNT
24	Công ty lâm nghiệp Hòa Bình (TCT Lâm nghiệp)	Bộ NN&PTNT
25	Cty lâm nghiệp Đông Bắc (TCT Lâm nghiệp)	Bộ NN&PTNT
26	Công ty Mẹ: TCT Vật tư NN	Bộ NN&PTNT
27	Công ty TNHH MTV Cao su Tân Biên;	Tập đoàn CN Cao su
28	Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa;	Tập đoàn CN Cao su
29	Công ty TNHH MTV Khoáng sản Bà Rịa - Vũng Tàu (SCIC)	TCT Đầu tư và KDVNN
30	Đoàn Quản lý giao thông thủy bộ Bến tre	Bến Tre
31	Công ty Cà phê Phước An	Đắk Lắk
32	Công ty Cấp thoát nước	Gia Lai
33	Công ty CT Đô thị Gia lai	Gia Lai
34	Trung tâm dịch vụ khu công nghiệp, Ban quản lý dự án đầu tư	Hà Nam
35	Công ty mẹ Công ty TNHH MTV Thống Nhất.	Hà Nội
36	Công ty Môi trường Đô thị Hải Dương	Hải Dương
37	Công ty Du lịch Kon Tum	Kon Tum
38	Công ty Công trình đô thị	Nam Định
39	Công ty Môi trường Nam Định	Nam Định
40	Cty Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ Quảng Ninh	Quảng Ninh
41	Công ty MT Đô thị	Sơn La

TỈNH HỒNG LẠC
PHỤ LỤC III
TIÊN THOẠI VỐN NHÀ NƯỚC
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC
TRƯỜNG QUẢN LÝ VÀ ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC
năm 2016

(Ban hành kèm theo Công văn số 443 /BC-BV/2016 ngày 7 tháng 7 năm 2016 của Ban Chi đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)



Tên DN	Vốn điều lệ DN (tỷ đồng)	Vốn nhà nước			Kế hoạch bán vốn			6 tháng đầu năm 2016			Tháng 7 năm 2016			Lũy kế 7 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
A. BỘ, NGÀNH		12,9		12,9		12,9		12,9				12,9		12,9	
BỘ NÔNG NGHIỆP		12,9		12,9		12,9		12,9				12,9		12,9	
TCT Lương Thực Miền Bắc		12,9		12,9		12,9		12,9				12,9		12,9	
Công ty cổ phần Lương thực Phú Thọ		12,9		12,9		12,9		12,9				12,9		12,9	
B. TẬP ĐOÀN, TCT	2.138,4	792,9	-	792,9	-	840,2		2.671,8	36,1		120,0	876,3		2.791,8	
SCIC	1.548,3	589,2		589,2		595,3		2.493,5	36,1		120,0	631,4		2.613,5	
CTCP Xây dựng, dịch vụ và hợp tác lao động (OLECO)	10,00	5,10	51%	5,10	51%	5,10	51%	31,16				5,10	51%	31,16	
CTCP In và Dịch vụ Đà Nẵng	11,00	1,56	14%	1,56	14%	1,56	14%	2,03				1,56	14%	2,03	
CTCP Xây dựng nhà ở Hải Phòng	9,00	1,00	11%	1,00	11%	1,00	11%	1,53				1,00	11%	1,53	
CTCP Xây dựng Ngô Quyền	10,20	5,25	52%	5,25	52%	5,25	52%	5,62				5,25	52%	5,62	
CTCP Du lịch Đồ Sơn	8,09	4,50	56%	4,50	56%	4,50	56%	154,81				4,50	56%	154,81	
CTCP Mía đường Sóc Trăng	40,00	10,00	25%	10,00	25%	10,00	25%	34,85				10,00	25%	34,85	
CTCP Du lịch Quảng Ninh	25,00	13,67	55%	13,67	55%	13,67	55%	30,35				13,67	55%	30,35	
CTCP Dầu tu xây lắp thương mại I	47,10	3,00	6%	3,00	6%	3,00	6%	3,09				3,00	6%	3,09	
CTCP Nước khoáng Vĩnh Hảo	81,00	16,33	20%	16,33	20%	16,33	20%	109,23				16,33	20%	109,23	
CTCP Nhất Nhất Tân	18,8	7,2	38,5%	7,2	38%	7,2	38%	10,1				7,2	38%	10,1	
CTCP Dược Minh Hải	55,0	3,3	6%	3,3	6%	3,3	6%	3,3				3,3	6%	3,3	
CTCP Vận tải Ô tô Tiền Giang	15,6	6,1	39%	6,1	39%	6,1	39%	6,1				6,1	39%	6,1	

H	Tên DN	Vốn điều lệ DN (Tỷ đồng)	Vốn nhà nước			Kế hoạch bán vốn			6 tháng đầu năm 2016			Tháng 7 năm 2016			Lấy kể 7 tháng đầu năm 2016	
			Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (Tỷ đồng)	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (Tỷ đồng)	Giá trị (Tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (Tỷ đồng)	
2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
5	CTCP Sạch - Thiết bị trường học Hậu Giang	3,00	0,29	9,50%	0,3	10%	0,3	10%	0,3				0,3	10%	0,3	
7	CTCP Phát triển điện nông thôn Trà Vinh	52,80	34,85	66,00%	34,8	66%	34,8	66%	60,3				34,8	66%	60,3	
3	CTCP XL Đầu tư Kinh doanh nhà Gia Lai	1,32	0,53	40,00%	0,5	40%	0,5	40%	0,5				0,5	40%	0,5	
2	CTCP Mía đường Cần Thơ	130,8	36,1	27,6%	36,1	27,6%				36,1	27,6%	120,0	36,1	27,6%	120,0	
	TỔ VIÊN THÔNG QD	590,1	203,7		203,7		245,0		178,3				245,0		178,3	
	CTCP IOLinks	40	5,9	14,7%	5,9	14,7%	5,9	14,7%	5,9				5,9	14,7%	5,9	
	Công ty TNHH MTV Kinh doanh nhà Viettel	183	183	100,0%	183	100%	224,7	123%	158,0				224,7	123%	158,0	
	Công ty CP EVN Quốc tế	367	14,4	3,9%	14,4	3,9%	14,4	3,9%	14,4				14,4	3,9%	14,4	
	C. ĐỊA PHƯƠNG	-	18,43	-	18,43	-	18,43	-	25,73				18,43	-	25,73	
	Hà Nội		18,43		18,43		18,43		25,73				18,43		25,73	
	Thoái vốn tại 3 doanh nghiệp		18,43		18,43		18,43		25,73				18,43		25,73	
	Tổng cộng	2.138,4	824,2		824,2		871,6		2.710,4	36,1	-	120,0	907,7	-	2.830,4	

Giá trị số sách (tỷ đồng) Giá trị thu về (tỷ đồng)

Thoái vốn tại các Lĩnh vực như sau:

Bất động sản:

Bảo hiểm:

Chứng khoán:

Tài chính:

Ngân hàng:

Bản vốn tại DN nhà nước không cần nắm

giữ:

S lĩnh vực nhạy cảm (1+2+3+4+5) là

907,7 2.830,4